

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ – ST

Ngày: 27 - 3 - 2025

“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phẩm

Ông Lê Thành Tam

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hiền Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 272/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, về tranh chấp: “ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Diễm T**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** **Anh Nguyễn Tấn P**, sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm T trình bày:**

Vào năm 2009, chị và anh Nguyễn Tấn P qua tự nguyện quen biết tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 24/8/2009 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận được thời gian đầu. Đến năm 2023, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây cãi, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được nên chị về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân với anh P đến nay. Kể từ đó mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

- Con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn

Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016, hiện đang sống với mẹ. Sau khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung phải thu, phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Tấn P đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, Tòa án có tiến hành ghi lời khai của anh P về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh P thừa nhận quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Nguyễn Thị Diễm T có nhiều mâu thuẫn chưa được giải quyết, nay chị T kiên quyết yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì còn thương vợ con, muốn đoàn tụ. Về con chung: trường hợp Tòa án cho ly hôn thì anh tự nguyện giao hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung phải thu, phải trả: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.*

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm T trình bày giữ nguyên ý kiến, yêu cầu khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án: Chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn P; về con chung: chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Trước đây chị đã nộp đơn xin ly hôn nhưng chị rút lại để tạo điều kiện hàn gắn vợ chồng nhưng không kết quả. Trên thực tế, chị và anh P đã không chung sống khoảng chín năm, trong thời gian này vợ chồng vẫn có liên lạc. Đến năm 2023 thì mâu thuẫn trầm trọng do anh P có lời lẽ xúc phạm. Hai đứa con chị cũng đã nuôi hơn chín năm nay, chị yêu cầu được tiếp tục giao hai con cho chị nuôi, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng; về tài sản chung, về nợ chung phải thu, phải trả: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tấn P không tham dự phiên tòa không có lời trình bày.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán; thư ký Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn vắng mặt, vi phạm nghĩa vụ tại Điều 70, Điều 72, BLTTDS.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Xử cho chị Nguyễn Thị Diễm T được ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

+ Về nuôi con: giao hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: do người trực tiếp nuôi dưỡng không yêu cầu nên không giải quyết.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí: chị Nguyễn Thị Diễm T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Diễm T khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con đối với anh Nguyễn Tấn P. Do đó, quan hệ tranh chấp được Tòa án xem xét giải quyết là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”; bị đơn anh Nguyễn Tấn P có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Bị đơn Nguyễn Tấn P đã được tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhiều lần, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2009, chị Nguyễn Thị Diễm T và anh Nguyễn Tấn P xây dựng hôn nhân với nhau có đăng ký kết hôn tại U, huyện M, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 24/8/2009 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị T, anh P là hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị T cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận được thời gian đầu. Đến năm 2023, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên gây cãi, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được nên chị về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân với anh P đến nay. Kể từ đó mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm gì đến cuộc sống của nhau. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn P. Anh P thừa nhận giữa vợ chồng có mâu thuẫn chưa điều hòa được nhưng anh không muốn ly hôn mà muốn đoàn tụ để hàn gắn. Từ khi thụ lý vụ án đến nay, anh P chỉ đến Tòa án một lần để dự hòa giải nhưng không chịu ký tên vào biên bản hòa giải, công khai chứng cứ để bảo vệ lời trình bày của mình, cán bộ Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ nhưng anh P không đến cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quan điểm, thể hiện tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã được cải thiện. Theo lời trình bày các bên, hiện nay tình trạng vợ chồng của chị T và anh P đã thiếu đi sự chăm sóc lẫn nhau, không còn chung sống với nhau là đã vi phạm Điều 19 Luật hôn nhân gia đình. Cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh P đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được. Do đó, chị T yêu cầu ly hôn với anh P là có căn cứ.

[3] Về con chung: giao hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: do người trực tiếp nuôi dưỡng không yêu cầu nên không giải quyết.

[4] Quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị T phải nộp án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 80, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diễm T.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Diễm T được ly hôn với anh Nguyễn Tấn P.

2/ Về con chung: giao hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thùy L, sinh ngày 22/11/2009 và Nguyễn Ngọc Thùy D, sinh ngày 21/8/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: do người trực tiếp nuôi dưỡng không yêu cầu nên không giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Bên trực tiếp nuôi dưỡng con chung và những người thân trong gia đình có nghĩa vụ tạo điều kiện thuận lợi cho bên không trực tiếp nuôi dưỡng được thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

3/ Quyền và nghĩa vụ về tài sản chung, nợ phải thu, phải trả: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4/ Về án phí: chị Nguyễn Thị Diễm T phải nộp phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít theo lai thu số N⁰ 0006097 ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Chi cục THADS huyện Mang Thít;
- Đường sự;
- UBND xã Tân Long (2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Trí Trường

